

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 303/2023/HS-ST
Ngày: 14- 9- 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ
- Bà Nguyễn Thị Thu Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, công khai xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 296/2023/TLST- HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 426/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Trọng Ngh, sinh ngày 09/12/2000 tại tỉnh Long An; nơi ĐKKHKT: Ấp 2, xã L, huyện C, tỉnh L; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông Phan Tấn Đ, sinh năm: 1979 và bà Trần Thị Thu V, sinh năm 1981; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 06/6/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Tiểu Nh, sinh năm 1999; Nơi ĐKKHKT: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh T; Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Phan Tấn Đ, sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp 2, xã L, huyện C, tỉnh L. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Trọng Ngh và Nguyễn Thị Tiểu Nh có quan hệ yêu nhau từ năm 2020, từ giữa năm 2022 cùng thuê phòng trọ ở khu phố Đông Thành, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương để sống chung. Đến tháng 4/2023 giữa Nh và Ngh chia tay nhau, nhưng do Ngh chưa tìm được chỗ ở mới nên vẫn ở chung với Nh. Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 04/6/2023, Ngh đang ở trong phòng trọ thì chị Nh đi làm về. Ngh hỏi lí do vì sao chị Nh đêm qua không về nhà và vì sao Nh không trả lời tin nhắn của Ngh. Chị Nh trả lời “Đã chia tay rồi thì tao đi đâu và làm gì là quyền của tao, không liên quan đến mày”. Do ghen tuông nên Ngh định giật chiếc điện thoại của Nh để kiểm tra, Ngh kéo chị Nh vào trong phòng rồi đẩy Nh đứng sát vào tường, sau đó Ngh dùng tay trái nắm giữ cổ tay phải của chị Nh, tay phải của Ngh nắm giữ cổ tay trái của chị Nh để lấy chiếc điện thoại nhưng Nh giữ chặt điện thoại và la lên “giết người, giết người”. Ngh buông tay phải của chị Nh rồi dùng tay đè mạnh vào vùng vai trái của chị Nh ép sát vào tường. Ngh dùng tay phải bóp cổ của chị Nh, tay trái của Ngh thì giữ cổ tay phải của chị Nh. Sau đó, Ngh buông tay phải và lấy chiếc điện thoại trên tay phải của chị Nh, sau khi chiếm đoạt được điện thoại của chị Nh thì Ngh buông chị Nh ra. Chị Nh dùng tay giật lại điện thoại trên tay của Ngh nhưng không được, Ngh dùng tay đánh vào vai phải và cánh tay phải chị Nh khoảng 4, 5 cái thì chị Nh dùng tay đỡ và ngã trên nền nhà. Lúc này, Ngh lấy điện thoại của chị Nh cho vào túi đeo chéo Ngh đang đeo trước ngực. Sau khi lấy được điện thoại, Ngh dắt xe mô tô biển số 62L1-023.51 ra khỏi phòng trọ thì chị Nh kéo giữ nhưng không được. Ngh điều khiển xe bỏ về nhà xã L, huyện C, tỉnh L cất giấu điện thoại vào tủ đựng quần áo. Riêng chị Nh cùng ngày đã đến Công an phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương trình báo sự việc bị Ngh chiếm đoạt điện thoại di động. Ngày 06/6/2023, Ngh đến Công an phường Tân Đông Hiệp, tỉnh Bình Dương đầu thú.

Biên bản xác minh thương tích ban đầu của chị Nguyễn Thị Tiểu Nh ngày 04/6/2023 tại Trung tâm y tế thành phố Dĩ An, thể hiện như sau: Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, da niêm hồng. Đau nhiều vùng vai, cánh tay, cẳng tay phải; sưng nề nhẹ vùng cổ tay phải; đầu không đau, không có vết thương hở. Tim đều, phổi trong, bụng mềm không đau.

Kết luận định giá tài sản số 106/BBĐG- HĐĐGTS ngày 19/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng Hình sự kết luận: Chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 11 Promax, dung lượng 256 GB màu xanh trị giá 9.500.000đ (chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 11 Promax, dung lượng 256GB màu xanh thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị Tiểu Nh nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nh theo biên bản trả lại tài sản ngày 16/6/2023.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Wave RSX màu đỏ đen bạc, biển số 62L1-02351, số máy C43E- 6031802, số khung 323BY- 116247 do ông Phan Tân Đ (cha của Ngh) đứng tên sở hữu. Ông Đ đưa xe cho Ngh mượn để đi học, đi làm, không biết việc Ngh mang xe thực hiện hành vi phạm tội. Ông Đ yêu cầu được nhận lại xe nên cơ quan điều tra đã lập biên bản trả lại xe cho ông Đ vào ngày 16/6/2023.

Theo bản cáo trạng số 304/CT-VKS-DA ngày 17/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An đã truy tố bị cáo Phan Trọng Ngh về tội “Cướp tài sản” theo Khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong phần tranh luận Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Phan Trọng Ngh về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng, đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 168; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phan Trọng Ngh mức hình phạt từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 túi đeo chéo màu đen bằng da, quai đeo bằng vải.

Bị hại Nguyễn Thị Tiểu Nh đã nhận lại chiếc điện thoại và không có yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ngh.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa bị cáo Phan Trọng Ngh thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 04/6/2023, tại phòng trọ ở khu phố Đông Thành, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, do mâu thuẫn tình cảm Phan Trọng Ngh đã có hành vi đẩy chị Nguyễn Thị Tiểu Nh đứng sát vào tường, Ngh dùng tay trái nắm giữ cổ tay phải của chị Nh, tay phải bóp cổ của chị Nh để lấy chiếc điện thoại trên tay phải của chị Nh, sau khi lấy được điện thoại của chị Nh thì Ngh buông chị Nh ra. Chị Nh dùng tay giật lại điện thoại trên tay của Ngh nhưng không được, Ngh dùng tay đánh vào vai phải và cánh tay phải chị Nh khoảng 4, 5 cái thì chị Nh dùng tay đỡ và ngã trên nền nhà. Ngh cất điện thoại của chị Nh vào túi đeo chéo Ngh đang đeo trước ngực và điều khiển xe mô tô biển số 62L1- 023.51 bỏ về quê ở Long An. Theo kết luận định giá chiếc điện thoại trị giá 9.500.000đ.

Hành vi vừa giữ tay vừa bóp cổ bị hại để lấy chiếc điện thoại của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Tuy nhiên cũng xem xét nguyên nhân dẫn đến hành vi của bị cáo do giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ tình cảm đã lâu, bị cáo và bị hại thuê phòng trọ sống chung, nhưng bị hại đi qua đêm nên bị cáo ghen tuông mù quáng, muốn lấy chiếc điện thoại của bị hại để xem thông tin bị hại đang có mối quan hệ với ai. Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và động cơ mục đích phạm tội của bị cáo để quyết mức hình phạt cho phù hợp, nhằm răn đe giáo dục riêng và đấu tranh, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bà cố là Mẹ Việt Nam Anh hùng, có hai ông bác là Liệt sĩ, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 túi đeo chéo màu đen bằng da, quai đeo bằng vải thu giữ của bị cáo không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 168; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phan Trọng Ngh phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phan Trọng Ngh 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo chéo màu đen bằng da, quai đeo bằng vải.

(theo biên bản giao nhận ngày 18/8/2023 giữa cơ quan điều tra và cơ quan Thi hành án).

3. Về án phí: Bị cáo Phan Trọng Ngh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS TP.Dĩ An;
- Công an TP.Dĩ An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Thư